

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG
CÔNG TY TNHH MTV LÂM NGHIỆP ĐƠN DƯƠNG

QUY TRÌNH
QUẢN LÝ VƯỜN ƠM

KIỂM SOÁT

GIÁM ĐỐC



Võ Văn Hải

Mã số: QT_18

Lần ban hành: 03

Ngày ban hành: 01/7/2025

QUY TRÌNH
QUẢN LÝ VƯỜN ƯƠM
(Cập nhật lần 3 - năm 2025)

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của chính phủ “Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm Nghiệp;

Căn cứ thông tư số 22/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021 của Bộ NN&PTNT quy định danh mục loài cây trồng lâm nghiệp chính; công nhận giống và nguồn giống; quản lý vật liệu giống cây trồng lâm nghiệp chính;

Căn cứ Nghị định số 27/2021/NĐ-CP ngày 25 tháng 03 năm 2021 về quản lý giống cây trồng Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 333/QĐ-C.TY ngày 08/11/2022 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đơn Dương về việc Sửa đổi, bổ sung Quyết định ban hành cam kết thực hiện quản lý rừng bền vững phù hợp với yêu cầu tiêu chuẩn FSC® và 10 nguyên tắc FSC®;

Căn cứ các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan và tình hình thực tế tại Công ty, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đơn Dương xây dựng quy trình Quản lý vườn ươm với các nội dung như sau:

I. NỘI DUNG QUY TRÌNH:

Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đơn Dương có ngành nghề sản xuất chính là trồng rừng và khai thác, chế biến gỗ rừng trồng. Để thực hiện việc trồng rừng, hàng năm Công ty xây dựng kế hoạch và ký hợp đồng gieo ươm cây con nhằm phục vụ cho hoạt động trồng rừng. Đơn vị nhận hợp đồng gieo ươm phải tuân thủ theo quy trình quản lý vườn ươm trong quá trình thực hiện.

1. Mục tiêu:

- Thực hiện tuân thủ đúng theo quy định của Quy chế quản lý giống cây trồng lâm nghiệp của Việt nam.
- Giúp cho người lao động tại vườn ươm có được môi trường làm việc không bị ô nhiễm bởi hóa chất bảo vệ thực vật, điều kiện làm việc đảm bảo an toàn lao động.
- Tuân thủ các quy định, tiêu chí, nguyên tắc của FSC®.
- Sản xuất nguồn giống đảm bảo chất lượng, đủ số lượng đáp ứng nhu cầu trồng rừng.

2. Địa điểm vườn ươm:

2.1. Vị trí:

Vườn ươm được bố trí tùy theo địa điểm trồng rừng hàng năm cho phù hợp với điều kiện vận chuyển cây con, tiết kiệm được chi phí vận chuyển.

Vị trí vườn ươm không nên đặt những nơi ẩm thấp, vì dễ phát triển các loại mầm bệnh gây ảnh hưởng xấu đến sinh trưởng và phát triển của cây con.

Nơi đặt phải thoáng, tránh được ảnh hưởng của gió to và bão.

Địa hình tương đối bằng, thoát nước và độ dốc dưới 5°.

Nếu ở vùng núi, độ dốc cao phải làm thành bậc thang.

Nếu ở gần rừng nên chọn vị trí vườn ươm cách rừng và cách xa khe suối ít nhất 20 m trở lên.

(Hiện nay, Công ty hợp đồng mua cây giống nên nội dung quy trình này do chủ cơ sở gieo ươm chịu trách nhiệm thực hiện).

2.2. Đất đai:

Đất vườn ươm là đất thịt nhẹ hay đất thịt trung bình có kết cấu tốt, có khả năng giữ nước và thoát nước.

2.3. Nguồn nước:

Đảm bảo đủ nguồn nước tưới cho các tháng trong năm. Nước tưới phải đảm bảo yêu cầu về chất lượng sạch, không bị nhiễm phèn, nhiễm mặn, nhiễm các chất thải công nghiệp hoặc các hóa chất bảo vệ thực vật quá ngưỡng cho phép.

3. Xuất xứ, nguồn gốc hạt giống:

Tất cả giống các loại cây đều phải có xuất xứ nguồn gốc rõ ràng, hạt giống được thu hái hoặc mua tại các công ty giống, vườn giống có đủ tư cách pháp nhân, được cơ quan Nhà nước công nhận và cấp giấy phép sản xuất kinh doanh cây giống và lô hạt giống có chứng nhận nguồn gốc xuất xứ.

4. Kỹ thuật gieo ươm:

- Làm đất: Chủ yếu lấy đất mùn Thông dùng để làm giá thể (ruột túi bầu) gieo ươm. Đất mùn Thông được lấy ở độ sâu 0 - 40 cm nơi có đất rừng Thông, nơi xa rừng Thông thì lấy đất thịt nhẹ đến trung bình ở độ sâu 0,20 m.

Đất được phơi ải, đập tơi nhỏ, sàng sạch loại bỏ cỏ rác, đá sỏi... qua lưới sàng có đường kính lỗ sàng nhỏ 0,1 cm. Đất sau khi đã xử lý xong, nếu chưa dùng đến ngay thì nên chất đống bảo quản, lấy tấm vải nilon che mưa phủ kín để tránh đất bị nhiễm lại mầm sâu bệnh, cỏ dại.

- Pha trộn hỗn hợp giá thể: 98% đất mùn Thông + 2% Super Lân; hoặc 90% đất thịt nhẹ đến trung bình + 8% đất mùn Thông + 2% Super Lân (nơi xa rừng Thông).

- Đóng bầu: Đất sau khi đã được làm tơi, pha trộn đều thì ta tiến hành đóng bầu, ruột bầu không nên đóng quá chặt hay quá lỏng, phải đảm bảo độ xốp, độ ẩm. Loại túi bầu sử dụng là túi bầu P.E. Tùy từng loài cây giống mà sử dụng kích thước túi bầu khác nhau. Thường dùng loại túi bầu có đáy hoặc không đáy (kích thước 7x14 cm hoặc 8x12 cm) để gieo ươm Thông ba lá.

- **Xếp bầu:** Tạo luống nền đất, luống đã được cố định sẵn bằng cách tạo gờ luống bằng đất, kích thước luống rộng 0,8 - 1,0 (m), dài tùy theo mặt bằng vườn ươm và số lượng gieo ươm; khoảng cách giữa các luống khoảng 0,4 m.

- **Xử lý hạt giống:** Hạt giống được ngâm trong nước sạch có thuốc tím với nồng độ 0,1% trong 15 phút, vớt ra hong cho ráo nước; sau đó, ngâm hạt vào nước ấm 2 sôi 3 lạnh (40°-50°) trong 24 giờ, vớt hạt nổi và rửa chua nhiều lần; rải hạt giống ra nong và hong cho ráo nước nơi khô ráo và có nắng nhẹ; cho hạt giống vào túi vải để nơi khô, thoáng mát. Hàng ngày, rửa chua một lần bằng nước ấm, sau đó hong hạt và ủ tiếp. Sau 5 - 7 ngày hạt giống sẽ nứt nanh mầm, lấy hạt giống đem gieo vào túi bầu.

- **Gieo hạt vào túi bầu:** Trước khi gieo hạt, bầu đã được xếp theo luống và được tưới ẩm trước, sử dụng một que nhọn chọc một lỗ chính giữa mặt túi bầu, độ sâu phụ thuộc vào kích cỡ hạt, mỗi túi bầu gieo 1-2 hạt giống, sau đó lấp đất lại; nếu trời nắng cần che phủ hoặc áp tủ mỏng cho bầu cây.

- **Chăm sóc cây con:**

+ **Tưới nước:** Tùy vào thời tiết, đặc tính sinh thái của từng loài cây, cây ở trong giàn che hay ở ngoài giàn che mà số lượt tưới và liều lượng tưới khác nhau trong ngày. Trước khi tưới nước, ta nên kiểm tra độ ẩm trong túi bầu bằng cách bóp nhẹ thành túi bầu, nếu túi bầu quá ẩm hoặc vừa đủ ta phải dừng tưới, quá khô thì phải tưới đẫm. Việc tưới thừa nước hay thiếu nước đều ảnh hưởng đến quá trình sinh trưởng của cây, có thể bị rụng lá, hệ rễ bị úng dẫn đến chết cây. Thời điểm tưới nước vào lúc sáng sớm (6-8 giờ) và chiều tối (16-18g), không tưới nước vào lúc nắng gắt giữa trưa.

+ **Ánh sáng:** Đối với cây con cần che 70-80% ánh nắng mặt trời trực xạ. Tùy từng loài cây và giai đoạn phát triển, độ che bóng giảm từ 50% - 30% đến không cần che nắng. Cây trong luống thẳng, màu lá xanh đậm, phát triển tốt biểu hiện đủ ánh sáng, dinh dưỡng và nước; nếu cây bị nghiêng về phía ánh sáng chứng tỏ ánh sáng chưa đủ, cần phải điều chỉnh ánh sáng cho cây.

+ **Làm cỏ, phá váng:** Sau 2-3 tuần, mặt túi bầu ươm sẽ xuất hiện cỏ dại và lớp đất mặt có biểu hiện đóng váng, nếu không làm cỏ và phá váng kịp thời sẽ ảnh hưởng tới sự phát triển của cây. Phá váng khi cây từ 15-20 ngày/lần trong 2 tháng đầu, các tháng sau 1 lần/tháng. Quá trình làm cỏ, phá váng kết hợp loại bỏ cây con còi cọc, kém phát triển hay có biểu hiện các triệu chứng bệnh hại.

+ **Đào bầu:** Mục đích để phân loại cây theo nhóm sinh trưởng và chất lượng, điều tiết cự ly cây kết hợp vệ sinh luống ươm và kích thích cây ra thêm rễ non, hạn chế rễ cọc phát triển, đồng thời hãm cây ở giai đoạn chuẩn bị xuất vườn. Cần chuẩn bị luống ươm mới để xếp lại cây con, những cây tốt xếp thành hàng gần nhau, những cây trung bình xếp cạnh nhau, loại bỏ những cây sinh trưởng yếu, kém hoặc sâu bệnh. Cây con sau khi đào bầu cần tưới nước đủ ẩm cho cây. Các loài cây có bộ rễ phát triển mạnh, đặc biệt là rễ cọc thì khoảng 3-4 tuần tiến hành đào bầu và cắt rễ một lần.

+ **Huấn luyện cây con trước khi mang đi trồng:** Trước khi chuyển cây con đến lô trồng rừng, phải bỏ hết dần che cho những cây đã được đào bầu và chỉ tưới đẫm 1 lần vào sáng sớm trong ngày để cây quen dần với sự khắc nghiệt của môi trường trên đất trồng, cung cấp đủ ánh nắng cho cứng cây và để thân cây con hóa gỗ.

+ **Theo dõi dịch, sâu bệnh hại:** Việc theo dõi và phát hiện bệnh phải thường xuyên và theo nguyên tắc phòng là chính. Trong quy trình gieo ươm phải sử dụng đất

sạch, phơi ải để hạn chế mầm nấm bệnh đồng thời theo dõi và áp dụng chế độ tưới phù hợp cho cây giống phát triển. Thường xuyên phun phòng nấm bệnh định kỳ. Nếu phát hiện dịch bệnh cần khống chế và xử lý kịp thời bằng biện pháp cách ly hoặc loại bỏ những cây bị bệnh, bên cạnh đó có thể phun thuốc trừ nấm, khuyến cáo nên sử dụng thuốc thảo mộc có nguồn gốc tự nhiên để phun.

5. Quy mô, công suất, kế hoạch sản xuất và chất lượng sản phẩm:

+ Quy mô, công suất sản xuất của vườn ươm tùy theo nhu cầu của chủ cơ sở và các hợp đồng gieo ươm của khách hàng.

+ Kế hoạch sản xuất do chủ cơ sở gieo ươm thực hiện và chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm cây con gieo ươm.

+ Tiêu chuẩn cây giống khi xuất vườn: Đối với loài **Thông 3 lá**: Tuổi cây trung bình từ: 6 – 8 tháng tuổi; chiều cao tối thiểu 20 cm tính từ mặt bầu; đường kính cổ rễ tối thiểu 0,6 cm; thân cứng đã hóa gỗ, cây khỏe, sinh trưởng tốt.

(Công ty đang thực hiện trồng rừng với loài Thông 3 lá)

6. Một số quy định bắt buộc tuân thủ tại vườn ươm:

6.1. An toàn lao động:

Người làm việc tại vườn ươm phải được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động như: quần áo, giày bảo hộ, ủng, bao tay, mũ, áo mưa, mặt nạ phòng độc, ... Người quản lý vườn ươm thường xuyên kiểm tra các thành viên thực hiện theo các quy định về ATVSLĐ.

Các dụng cụ lao động tại vườn ươm phải được quản lý và sắp xếp hợp lý.

6.2. Quản lý, sử dụng hóa chất và xử lý rác thải, chất thải :

+ Chỉ sử dụng các loại hóa chất (thuốc trừ các loại dịch, sâu, bệnh, nấm gây hại cho cây, thuốc kích thích sinh trưởng, ...) trong danh mục các loại hóa chất được phép sử dụng, tuân thủ theo quy trình quản lý, sử dụng hóa chất (QT_12) một cách nghiêm ngặt.

+ Các loại rác thải trong vườn ươm: túi bầu, túi nilon, các loại rác bao bì hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật, các loại chất thải khác (nếu có) ... đều phải được quản lý, thu gom gọn vào một vị trí quy định hợp lý và phải được xử lý đúng quy trình quản lý và xử lý rác thải (QT_09) do Công ty ban hành.

6.3. Nhật ký vườn ươm:

Chủ cơ sở gieo ươm căn cứ kế hoạch gieo ươm, ghi chép nhật ký gieo ươm đầy đủ nội dung, ngày, tháng, kết quả của từng công việc, khối lượng gieo ươm trong năm; từ khâu làm đất, đóng túi bầu, ngày nhập hạt giống, ngày xử lý hạt, ngày ủ hạt giống, ngày hạt nảy mầm, ngày tra hạt giống vào túi bầu, tình hình chăm sóc và sinh trưởng của cây, ngày có xử lý cây con bằng hóa chất, phân bón (ghi rõ thời gian và tên từng loại hóa chất, phân bón), kết quả xử lý bằng hóa chất, phân bón ... đến khi cây con đủ tiêu chuẩn xuất vườn.

7. Tổ chức quản lý vườn ươm:

Chủ cơ sở vườn ươm tự tổ chức quản lý, điều hành và lập kế hoạch gieo ươm, đảm bảo số lượng, chất lượng cây con phục vụ trồng rừng theo hợp đồng đã ký kết;

tuân thủ thực hiện đúng theo quy trình ban hành và chỉ đạo của Ban Giám đốc; chịu sự giám sát trực tiếp của nhân viên kỹ thuật của Công ty; đồng thời chịu trách nhiệm trước Ban giám đốc Công ty về các hoạt động tại vườn ươm, nếu vi phạm trong trường hợp cần thiết sẽ đình chỉ sản xuất.

8. Công tác giám sát vườn ươm:

Phòng Kỹ thuật Công ty có trách nhiệm cử cán bộ kỹ thuật giám sát, theo dõi tiến độ thực hiện, số lượng và chất lượng sản xuất cây con của vườn ươm theo hợp đồng đã được ký kết; giám sát, kiểm tra việc tuân thủ một số quy định bắt buộc thực hiện tại vườn ươm, kiểm tra nội dung ghi chép nhật ký sản xuất của chủ cơ sở gieo ươm.

II. HIỆU LỰC SỬ DỤNG QUY TRÌNH:

Quy trình này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và được sử dụng trong dài hạn, trong suốt quá trình thực hiện quản lý rừng bền vững của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đơn Dương.

Khi Công ty tổ chức thực hiện vườn ươm thì tuân thủ quy trình này.

Công ty có trách nhiệm phổ biến quy trình này cho nhà thầu hợp đồng gieo ươm cây giống trồng rừng để thực hiện và cử nhân viên kỹ thuật kiểm tra, giám sát.

Quy trình có thể được bổ sung, chỉnh sửa một số nội dung cho phù hợp với yêu cầu và tình hình thực tế sản xuất lâm nghiệp của Công ty.

Trên đây là nội dung Quy trình quản lý vườn ươm, Công ty thông báo đến các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan được rõ và có trách nhiệm thực hiện theo quy trình này./.

D'Ra, ngày 01 tháng 7 năm 2025

GIÁM ĐỐC



Võ Văn Hải